

Đọc thêm: Cha con nghĩa nặng (trích)

A. Nội dung tác phẩm

Trần Văn Sửu vốn là một người nông dân hiền lành, chất phác, thương vợ và yêu con. Sửu lấy thị Lựu và sinh được ba người con: Tí, Quyên, Sung. Trong một lần Sửu phát hiện ra vợ mình ngoại tình với hương hào Hội nên không kiềm chế được sự tức giận Sửu vô tình xô vợ ngã vấp vào phản rồi chết ngay. Sửu bỏ trốn nhưng dân làng tưởng anh đã nhảy xuống sông tự tử. Ba anh em: Tí, Quyên, Sung về ở với ông ngoại là hương thị Tào. Sung ốm rồi chết, Tí và Quyên được bà hương quản Tồn thương và muốn gây dựng gia đình cho cả hai đứa. Quyên trở thành con dâu của bà. Sau mười một năm chốn tránh, Sửu ân hận nhưng vì nhớ con nên anh trở về quê hương. Bố vợ đuổi Sửu đi với thái độ gay gắt tuy ông thương con rể nhưng lại không muốn cháu ông gặp bất lợi. Sửu vội vã ra đi. Thằng Tí nghe được câu chuyện giữa ông ngoại và cha, nó chạy theo cha và hai cha con gặp nhau đầy xúc động trên cầu Mê Túc. Từ đó, thằng Tí luôn bí mật đến thăm cha. Được sự giúp đỡ của con rể là Ba Giai, chồng của cô Quyên, ông Sửu được trắng án và trở về quê hương đoàn tụ với các con.

B. Tìm hiểu tác phẩm

1. Tác giả

- Hồ Biểu Chánh (1885 – 1958), tên thật là Hồ Văn Trung.
- Ông sinh ra tại làng Bình Thành (nay là xã Thành Công, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang).
- Xuất thân trong một gia đình nông dân, thuở nhỏ học chữ Nho, sau đó chuyển qua học quốc ngữ, rồi vào trường trung học ở Mỹ Tho và Sài Gòn.
- Năm 1905, sau khi đậu Thành chung, ông thi vào ngạch ký lục của Soái phủ Nam Kỳ; làm ký lục, thông ngôn, thăng dần đến đốc phủ sứ (1936), từng giữ chức chủ quận (quận trưởng) ở nhiều nơi. Ông vốn có tiếng thanh liêm, yêu dân, thương người nghèo khổ.
- Sau khi tái chiếm Nam Bộ năm 1946, Cộng hòa tự trị Nam Kỳ được thành lập, ông được mời làm cố vấn cho chính phủ Nguyễn Văn Thinh. Nhưng chỉ được mấy

tháng, khi chính phủ sụp đổ, ông lui về quê ở ẩn và giành trọn những năm tháng còn lại cho sự nghiệp văn chương.

- Ông để lại di sản văn học không nhỏ: 64 tiểu thuyết, 12 tập truyện ngắn và truyện kể, 12 vở hài kịch và ca kịch, 5 tập thơ và truyện thơ, 8 tập ký, 28 tập khảo cứu – phê bình. Ngoài ra, còn có các bài diễn thuyết và 2 tác phẩm dịch. Các tác phẩm tiêu biểu như *Cha con nghĩa nặng*, *Cay đắng mùi đời*, *Một đóa hoa rừng*, *Tình anh em*, *Công chúa kén chồng*,...

2. Tác phẩm

a. Xuất xứ: Đoạn trích thuộc nửa sau chương IX của tiểu thuyết *Cha con nghĩa nặng*.

b. Hoàn cảnh sáng tác: Xuất bản năm 1929.

c. Thể loại: Tiểu thuyết.

d. Phương thức biểu đạt: Tự sự, miêu tả, biểu cảm.

e. Bố cục: 3 phần

- Phần 1 (Từ đầu đến *...buồn rầu khổ cực nữa*): Tâm trạng của Trần Văn Sửu khi trên cầu Mê Túc.

- Phần 2 (Tiếp theo đến *...trở lại liền*): Cuộc gặp gỡ cảm động của hai cha con.

- Phần 3 (Còn lại): Cuộc đoàn tụ của hai cha con.

f. Giá trị nội dung: Đoạn trích thể hiện vẻ đẹp của tình phụ tử và lòng hiếu thảo. Khẳng định những tình cảm tốt đẹp này là bài học đạo lí muôn đời của nhân dân ta.

g. Giá trị nghệ thuật

- Tạo tình huống căng thẳng, mâu thuẫn được đẩy lên qua lời thoại.

- Nghệ thuật kể chuyện tự nhiên, hấp dẫn.

- Ngôn ngữ mang sắc thái Nam Bộ.

C. Đọc hiểu tác phẩm

1. Nhân vật Trần Văn Sửu

- Là một nông dân cần cù, chất phác, nhưng Sửu gặp phải người vợ thiếu chung thủy. Ông lỡ tay phạm vào tội giết vợ khiến gia đình tan nát, ông phải trốn đàng đàng 11 năm trời.

- Trong những năm trốn chạy, ông Sửu không nguôi ân hận về việc làm của mình, đồng thời trĩu nặng nỗi nhớ thương con.

- Ông liệu cải trang về gặp con, và phải đối diện với mâu thuẫn đau lòng: Tình cha thương con >< hạnh phúc của con.

+ Cuối cùng ông chấp nhận bỏ đi biệt xứ, chấp nhận mọi khổ đau, thậm chí tìm đến cái chết.

+ Khi gặp được con, ông hiểu rõ lòng con thương và hiểu cho mình, ông vẫn một mực đòi ra đi để giữ trọn hạnh phúc và yên ổn lâu dài cho con.

⇒ Là một con người bất hạnh, nhưng ông chính là tiêu biểu cho vẻ đẹp của những người lao động bình dị, nhân hậu, chất phác, giàu tình cảm, sẵn sàng hi sinh cả cuộc đời, thậm chí cả mạng sống để bảo toàn cho hạnh phúc lâu dài của những đứa con.

2. Nhân vật Tí

- Được ông ngoại nuôi dạy nên người; mồ côi mẹ, cha trốn chạy, một đứa em bị chết.

→ Một cuộc đời cô cút, bơ vơ, rất đáng thương.

- Trước sự éo le của cuộc đời, Tí đã nhanh chóng giải tỏa mâu thuẫn bằng những hành động, ý nghĩ, lời nói thiết thực khá thông minh và sâu sắc:

+ Tí chạy theo cha, cứu được cha ra khỏi hành động tiêu cực

+ Khi gặp người cha xa cách mười năm, Tí đã *ôm cha khóc hồi lâu* khiến người cha vô cùng xúc động, hạnh phúc.

→ Làm voi đi nổi đau, an ủi người cha bất hạnh không nguôi khao khát được gặp mặt con...

+ Trong câu chuyện với cha, Tí đã từng bước giảng giải, thuyết phục được cha nghe theo mình để được chăm sóc cha.

⇒ Là một người con rất mực thương cha, đã sẵn sàng tạm gác hạnh phúc riêng để giải tỏa nỗi đau cho cha, chăm sóc, an ủi cha trong thử thách đầy khó khăn của cuộc đời.

D. Sơ đồ tư duy

